

DOANH NGHIỆP VÀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

■ VŨ DUY THÁI (*)

Mấy năm gần đây, bên cạnh việc ban hành chính sách tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh một cách cơ bản và đồng bộ; công cuộc cải cách hành chính (CCHC) được tiến hành mạnh mẽ. Vai trò của các doanh nghiệp và hiệp hội doanh nghiệp cũng dần dần được xác lập, thể hiện quyết tâm của Chính phủ hội nhập vào nền kinh tế thế giới ngày càng sâu sắc hơn. Tuy nhiên, trước xu thế cạnh tranh ngày càng quyết liệt, môi trường đầu tư kinh doanh ngày càng trở nên nhạy cảm hơn bao giờ hết, trong đó thủ tục gia nhập thị trường và kỷ cương hành chính có ý nghĩa quan trọng, nhất là trong bối cảnh tính năng động của bộ máy công vụ chưa cao, một số công chức còn dựa vào những quy định không rõ ràng, minh bạch để vụ lợi.

Mới đây, Tạp chí Tổ chức Nhà nước phối hợp với Trung tâm Thông tin Thương mại Việt Nam và Viện Nghiên cứu phát triển doanh nhân doanh nghiệp Đông Nam Á tổ chức hội thảo khoa học - báo chí với chủ đề: cải cách hành chính và doanh nghiệp. Giới kinh doanh đánh giá cao cuộc hội thảo này, xem đây là dịp để các nhà quản lý lắng nghe, nhận diện những quy trình, quy định, thủ tục không còn phù hợp, gây trở ngại cho hoạt động của doanh nghiệp và người dân, từ đó xây dựng nền hành chính phục vụ sự phát triển ngày càng hiệu quả. Với mong muốn ấy, thay mặt Hiệp hội công thương thành phố Hà Nội xin đóng góp một số ý kiến như sau:

1. Muốn có nền kinh tế hùng hậu và thịnh vượng, trước hết phải có nhiều doanh nghiệp, nhưng quy trình thành lập doanh nghiệp còn dài dòng tuy đã được cải thiện, từ "năm cửa" bảy bước 63 ngày xuống còn "ba cửa" 5 bước 35 ngày(1). Nếu các khâu cấp đăng ký kinh doanh, khắc dấu, cấp mã số thuế "gộp" vào "một cửa" thì thời gian sẽ giảm đi còn 12-15

ngày. Đề xuất này đã được nêu ra từ mấy năm nay, Chính phủ đã chỉ thị và cách đây không lâu các bộ hữu quan (Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Công an, Tài chính) đã họp bàn, nhưng rất tiếc đến nay vẫn chưa có quyết định cuối cùng! Được biết, cách đây ít ngày, UBND thành phố Hà Nội đã phê chuẩn đề án "một cửa liên thông" có hiệu lực từ ngày 1/1/2007. Theo đó, quy trình còn lại 20 ngày. Giới kinh doanh hoan nghênh quyết định này của thành phố Hà Nội, nhưng theo chúng tôi, thời gian có thể rút ngắn hơn nữa.

2. Ngành Thuế đã công khai thủ tục hành chính trong quản lý thuế và từ tháng 1/2007 sẽ áp dụng phương thức doanh nghiệp tự tính, tự khai nộp và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật. Đây là một bước tiến. Nhưng mỗi sắc thuế còn có nhiều biểu riêng, không có biểu khả dĩ, dùng chung cho một vài sắc thuế tương ứng. Mặt khác, quy định tính chi phí đầu vào, phí và lệ phí, cũng như phương thức xác định giá trị tính thuế hải quan... chưa phù hợp với thông lệ chung.v.v... Nhưng chưa được sửa đổi hoặc có song chưa thể hiện sự tinh giảm, minh bạch của mục tiêu cải cách thuế (bước 2) do vậy còn bị lạm dụng, nhất là trong việc tính chi phí chịu thuế, thường xảy ra tranh cãi khi quyết toán thuế, mà phần thiệt luôn về phía doanh nghiệp, nên đã có 89% doanh nghiệp chọn giải pháp "đàm phán dàn xếp". Muốn khắc phục tình trạng này, những quy định phải rõ ràng, dễ hiểu và đảm bảo rằng: "các khoản chi phí là cần thiết và hoàn toàn" phục vụ cho mục đích kinh doanh sẽ được xem là chi phí hợp lý. Điều này phù hợp với thông lệ và quy định của WTO, đồng thời có chính sách khuyến khích cả hai đối tượng thu và nộp thuế tuân thủ pháp luật về thuế, thì chắc chắn sẽ tăng thu cho ngân sách và hạn chế phát sinh tiêu cực (về thuế).

(*) Chủ tịch Hiệp hội công thương TP. Hà Nội

3. Luật Đất đai 2003 đã có hiệu lực lâu nay, nhiều Nghị định hướng dẫn thi hành luật (kể cả Nghị định bổ sung) đã được ban hành, nhưng những quy trình quy định về đất đai vẫn còn nhiều điều chưa hợp lý. Ví dụ: dự án đầu tư nước ngoài có nhu cầu sử dụng đất được nhà nước cho thuê đất "sạch" trả tiền 1 lần. Còn dự án của các nhà đầu tư trong nước, nếu không phải là dự án công ích hay công nghệ cao, phải tự thoả thuận với người có quyền sử dụng đất, theo quy trình 13 bước(2) mỗi bước mất nhiều ngày, nhưng sau khi trả tiền cho người chuyển nhượng và làm các "nghĩa vụ" thuế về tài chính với nhà nước (và địa phương) doanh nghiệp vẫn phải làm thủ tục thuê đất (với nhà nước), mới được cấp "sổ đỏ". Nhưng trong "sổ đỏ" vẫn ghi "đất nhà nước cho thuê, trả tiền thuê hàng năm" khiến "sổ đỏ" và số tiền "mua lại", tiền bồi thường, san lấp, tôn tạo, giải phóng mặt bằng... không được xem là tài sản của doanh nghiệp thế chấp khi vay vốn ngân hàng...? Ấy là chưa kể đến sự phiền toái mỗi khi thế chấp, phải đem "sổ đỏ" đăng ký với Trung tâm đăng ký tài sản. Thủ tục này là chồng chéo. Vì "sổ đỏ" là văn bản pháp lý xác nhận quyền của "người" được cấp, sự "xác nhận" vào "sổ đỏ" là không cần thiết về mặt pháp lý, mà còn gây phiền hà về mặt hành chính vốn đã quá rườm rà. Thiết nghĩ đã đến lúc nhà nước phải ban hành những văn bản bổ sung bảo đảm rằng việc xin xác nhận nguồn gốc của đất phải đúng như thực tế, không thể xem đất chuyển nhượng hợp pháp là đã thuê để khối tài sản to lớn này được quản lý chặt chẽ nhưng dễ lưu thông hơn, tạo ra vốn cho người dân và doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế và các vấn đề xã hội khác.

4. Việc ban hành các nghị định hướng dẫn thi hành luật nói chung đều chậm, chẳng hạn như Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp có hiệu lực từ ngày 1/7/2006 nhưng mãi 2, 3 tháng sau mới có nghị định, nhưng có nghị định rồi, vẫn vướng mắc khó khăn, nhất là về quy trình, thủ tục áp dụng biểu mẫu, đăng ký, chuyển đổi hình thức đầu tư.v.v... do nhiều quy định không cụ thể, rõ ràng dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau trên một vấn đề: ví dụ, nhà đầu tư nước ngoài góp vốn vào doanh

nh nghiệp đang hoạt động để thực hiện dự án, có người cho rằng trường hợp này phải điều chỉnh theo Luật Đầu tư, người khác cho phải điều chỉnh bởi Luật Doanh nghiệp! Hay như đối với Nghị định về BOT, BTO không còn phù hợp, Chính phủ đã có quyết định sửa đổi, bổ sung cách đây 2 năm, nhưng đến giờ Ban tu chính vẫn còn đang hoàn thiện; mặc dù ai cũng biết, nếu Nghị định này được ban hành chẳng những đáp ứng mong muốn của các nhà đầu tư trong và ngoài nước, mà còn có thêm hàng tỷ tỷ đồng tiền vốn được đầu tư vào lĩnh vực hạ tầng được xem là yếu kém và thiếu vốn.

5. Mô hình quản lý và chuyển đổi DNNN đã có nhiều đề án được áp dụng, song nhìn chung chưa mạnh dạn "đổi mới" vẫn còn hơi hướng của cơ chế quan liêu bao cấp, chưa tạo ra động lực và giá trị đích thực, nên hiệu quả kinh doanh chưa cải thiện, tốc độ tăng trưởng của khu vực này vẫn dậm chân ở một con số, trong khi tốc độ tăng trưởng của khu vực kinh tế khác tăng gấp đôi hoặc cao hơn. Nêu ra điều này để thấy thêm mối quan hệ giữa cải cách với tăng trưởng và tính cấp bách của cải cách thể chế trong bối cảnh Việt Nam đã là thành viên của WTO và chỉ số cạnh tranh liên tiếp bị tụt hạng 3 năm liền, trong đó có nhiều chỉ số tụt mạnh.

6. Vào WTO chắc chắn sẽ mở ra nhiều cơ hội cho các tổ chức và cá nhân, nhất là đối với những "người" có năng lực (tài chính, công nghệ và thị trường) nắm vững thông tin, có khả năng phân tích đánh giá các tác động của những cam kết đối với lĩnh vực hoạt động của mình. Lợi thế này đang được các nhà đầu tư nước ngoài khai thác!

Nhưng đối với doanh nghiệp trong nước, trước mắt chưa tận dụng được cơ hội này, nên thách thức vẫn nhiều hơn cơ hội, vì 90% doanh nghiệp có quy mô nhỏ và vừa, chưa đủ khả năng và kinh nghiệm khi bước vào sân chơi lớn, thậm chí chưa thể nắm vững những thông tin cần thiết về hội nhập, đã vậy lại còn phải đối phó với những thủ tục hành chính phiền hà, những tranh cãi "yếu thế" dẫn đến giải pháp dàn xếp không đáng có... do những quy định thiếu minh bạch và kỷ cương hành

chính thiếu nghiêm minh... Thêm vào đó là những quyết định thiếu căn cứ thực tế hoặc không vì lợi ích chung và thái độ của quyền của một bộ phận công chức, vô trách nhiệm, làm cho nhiều người bức bối, mệt mỏi mỗi khi có việc phải tiếp xúc với cơ quan công quyền.

Vì vậy, cải cách hành chính phải gắn với đổi mới bộ máy và thể chế, cần thiết hơn bao giờ hết. Đây không chỉ là nhu cầu thu hút đầu tư, tăng trưởng kinh tế, hạn chế tham nhũng; mà còn là động lực thúc đẩy sự nghiệp đổi mới, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ sự phát triển của đất nước, doanh nghiệp và người dân. Để đạt mục đích này, cần có quyết tâm chính trị rất cao, tác phong dân chủ, thực sự cầu thị từ phía nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức, cộng với sự hợp tác của doanh nghiệp và người dân mới thành công.

Ghi chú:

(1) Cấp đăng ký kinh doanh 10 ngày, xin phép khắc dấu, khắc dấu và đăng ký mẫu dấu 8-10 ngày, đăng ký mã số thuế, mã số hải quan, cấp sổ mua hoá đơn 10 ngày, mua hoá đơn 5 ngày) cộng 35 ngày.v.v...

(2) - Chủ đầu tư làm Tờ trình UBND tỉnh, thành phố xin chủ trương. Nếu được chấp thuận về nguyên tắc thì:

- Xin thoả thuận của UBND quận, huyện. Nếu được chấp thuận thì làm đơn:

- Xin giới thiệu địa điểm gửi Sở Quy hoạch - Kiến trúc.

- Xin thoả thuận của UBND xã (phường) đồng ý tiếp nhận dự án, tiếp đó:

- Gửi dự án đến các sở chuyên ngành để xin ý kiến và đồng thời gửi đến.

- Sở Kế hoạch - Đầu tư. Nếu được, thì Sở Kế hoạch và Đầu tư trình Ủy ban thành phố ra quyết định chấp thuận cho phép đầu tư.

- Ngoài ra doanh nghiệp còn phải hoàn tất các hồ sơ quy hoạch tổng mặt bằng với sự phê duyệt của Sở Quy hoạch - Kiến trúc, nếu được.

- Doanh nghiệp phải lập hồ sơ gửi Sở Tài nguyên - Môi trường - Nhà đất để xin ký hợp đồng thuê đất.

- Sau khi có quyết định thu hồi đất cho thuê đất của UBND tỉnh, thành phố, doanh nghiệp mới được ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên - Môi trường - Nhà đất.

- Có hợp đồng thuê đất mới thành lập hội đồng GPMB.

- Hội đồng GPMB gồm nhiều khâu với sự tham gia của 5 cơ quan gồm: UBND xã, huyện, phòng Địa chính, Tài chính... và chủ đầu tư.

- Đến bù xong mới được cắm mốc giới giao nhận mặt bằng.

- Sau đó mới được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất "sổ đỏ" nhưng sổ đỏ vẫn ghi là đất thuê. ■

TRAO TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG VÌ SỰ NGHIỆP TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC CHO CỐ VẤN TRƯỞNG DỰ ÁN ADB

Ngày 13/12/2006, tại cơ quan Bộ Nội vụ đã tổ chức lễ trao tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp ngành Tổ chức Nhà nước Việt Nam" cho Tiến sỹ Vinyu Vichit Vadakan, Cố vấn trưởng Dự án ADB.

Thủ tướng Bộ Nội vụ Trần Hữu Thắng đã đến dự và trao tặng kỷ niệm chương cho ông Vinyu Vichit Vadakan.

Phát biểu ý kiến tại buổi lễ, Thủ tướng Trần Hữu Thắng chúc mừng và đánh giá cao những đóng góp quan trọng của ông Vinyu Vichit Vadakan trong suốt quá trình làm việc thông qua các dự án khác nhau tại Bộ Nội vụ. Bộ Nội vụ luôn ghi nhận những công lao của ông Vinyu Vichit Vadakan trong việc thực hiện thành công và có hiệu quả của các dự án cải cách hành chính mà ông là nhà tư vấn xuất sắc.

Trong không khí thân tình, xúc động, ông Vinyu Vichit Vadakan chân thành cảm ơn Bộ Nội vụ đã dành những tình cảm tốt đẹp và cho ông vinh dự được nhận kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp ngành Tổ chức Nhà nước Việt Nam".

TRẦN KIẾN